TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN A** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 138/2017/QĐST-HNGĐ	*A, ngày 18 tháng 8 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 149/2017/TLST/HNGĐ ngày 09 tháng 6 năm 2017, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Bùi Thị Thúy M, sinh năm 1982, trú tại: Thôn T, xã B, huyện A, thành phố Hải Phòng.

- Bị đơn: Anh Phan Viết T, sinh năm 1973, trú tại: Thôn T, xã B, huyện A, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 4, Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 8 năm 2017,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị Thúy M và anh Phan Viết T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị Thúy M và anh Phan Viết T thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị M và anh T có 01 con chung, anh chị thỏa thuận giao cho chị Bùi Thị Thúy M nuôi con Phan Thành A, sinh ngày 21 tháng 7 năm 2004 đến khi

các con trưởng thành đủ 18 tuổi, hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với anh Phan Viết T.

Sau khi ly hôn , người không trực tiếp nuôi con có quyền , nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở.

Về tài sản chung và công nợ: Chị M và anh T tự thỏa thuận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Bùi Thị Thúy M nhận nộp cả 150,000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300,000đ (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai số 0002547 ngày 09 tháng 6 năm 2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện A. Còn lại 150,000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) hoàn trả lại cho chị M.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND huyện A;
- Chi cục THADS huyện A;
- Các đương sự;
- UBND xã B;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu HCTP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Xuân Lánh